

*

Số 26 -BC/HU

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 về nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh - bền vững, nhiệm kỳ 2015 - 2020

I. Đặc điểm, tình hình

Toàn huyện có 08 xã, với 53 thôn thuộc diện miền núi vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, diện tích tự nhiên hiện có khoảng 86.090 ha, dân số hiện nay trên 55.000 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 74%.

Hiện nay, toàn Đảng bộ huyện có 39 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, trong đó có 11 Đảng bộ và 28 chi bộ cơ sở, với 123 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở; tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện là 1.686 đảng viên¹, cụ thể như sau:

+ Khối xã: Có 08 Đảng bộ, với 109 chi bộ trực thuộc (53 chi bộ thôn, 08 chi bộ Trạm y tế xã, 08 chi bộ Quân sự xã, 07 chi bộ Công an xã, 32 chi bộ Trường học, 01 chi bộ doanh nghiệp tư nhân) với 1.197 đảng viên, chiếm 71%.

+ Khối lực lượng vũ trang: Có 02 Đảng bộ với 10 chi bộ trực thuộc và 82 đảng viên, chiếm 4,9%.

+ Khối hành chính, sự nghiệp: Có 01 Đảng bộ và 25 Chi bộ cơ sở, với 04 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở với 386 đảng viên, chiếm 22,9%.

+ Khối Doanh nghiệp Nhà nước: Có 03 chi bộ với 21 đảng viên, chiếm 1,2%.

II. Thực trạng và tình hình của các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở trước khi có Nghị quyết số 03 -NQ/HU và kết quả triển khai thực hiện nghị quyết

1. Thực trạng của các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở trước khi có Nghị quyết số 03 -NQ/HU

- Trước khi có Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy, công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ vững mạnh,

¹ Đảng viên nữ: 605 đồng chí, chiếm 35,9%, đảng viên là người dân tộc: 596 đồng chí, chiếm 35,3%, đảng viên là người có đạo: 497 đồng chí, chiếm 29,5% đảng viên trẻ: 245 đồng chí, chiếm 14,5%. Trình độ học vấn: Tiểu học: 34 đồng chí (chiếm 2%), Trung học cơ sở: 211 đồng chí (chiếm 12,5%), Trung học phổ thông: 1.441 đồng chí (chiếm 85,5%). Trình độ chuyên môn: Đại học và trên đại học: 820 đồng chí (chiếm 48,6%), Cao đẳng: 165 đồng chí (chiếm 9,8%), Trung cấp và sơ cấp: 331 đồng chí (chiếm 19,6%). Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân và cao cấp: 52 đồng chí (chiếm 3%), Trung cấp: 491 đồng chí (chiếm 29,1%).

bền vững còn nhiều bất cập so với yêu cầu nhiệm vụ. Một số chi bộ không duy trì được nề nếp sinh hoạt định kỳ, năng lực lãnh đạo hạn chế, nội dung và chất lượng sinh hoạt thấp; vai trò lãnh đạo của chi bộ đối với các đoàn thể, ban nhân dân thôn chưa rõ nét, thiếu thường xuyên thậm chí có chi bộ yếu kém, tê liệt, nhiều năm không phát triển được đảng viên, làm cho vai trò hạt nhân lãnh đạo của chi bộ Đảng mờ nhạt. Nhiều chi bộ chưa thực sự bền vững, mới chỉ có 01 hoặc 02 đảng viên tại chỗ nên phải tăng cường đảng viên từ nơi khác về để thành lập chi bộ; còn 49/102 chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã chưa bền vững về số lượng (*chưa đủ 05 đảng viên tại chỗ*), khả năng “tái trắng, tái ghép” cao; nhiều trưởng, phó thôn chưa là đảng viên; tỷ lệ đảng viên là cán bộ Mặt trận và các đoàn thể ở xã, thôn còn rất thấp, chỉ đạt 16,3%; tỷ lệ đoàn viên trong Đảng và tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, công an viên, dự bị động viên chưa đạt yêu cầu tỉnh giao.

Sinh hoạt chi bộ còn nhiều hạn chế, bất cập, nội dung sinh hoạt của các chi bộ còn sơ sài, làm cho vai trò của nhiều chi bộ đảng và đảng viên mờ nhạt; việc phân công chuẩn bị nội dung sinh hoạt chưa đều, một bộ phận đảng viên dự sinh hoạt chi bộ không mang theo sổ sách và không chuẩn bị nội dung để thảo luận, đóng góp ý kiến. Sinh hoạt chi bộ chủ yếu nặng về phổ biến, quán triệt, hoặc bàn nhiều về nhiệm vụ chuyên môn, chưa chú trọng đến công tác tư tưởng chính trị, kiểm điểm vai trò lãnh đạo, trách nhiệm của chi bộ cũng như tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Một số nơi năng lực lãnh đạo của đồng chí Bí thư chi bộ còn yếu nên việc chuẩn bị nội dung cũng như điều hành sinh hoạt chi bộ còn lúng túng, ảnh hưởng không nhỏ tới năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ. Việc tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề chưa được quan tâm đúng mức do chi ủy không chuẩn bị được nội dung, việc phát huy dân chủ trong sinh hoạt chi bộ vẫn chưa được thực hiện đầy đủ.

- Một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và nhiệm vụ thường xuyên trong công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ vững mạnh bền vững, chưa quan tâm sâu sát để duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Công tác phát triển đảng viên có nơi còn giản đơn chạy theo số lượng, có nơi lại cầu toàn hoặc thành kiến khắt khe, chưa coi chất lượng chính trị, vai trò hạt nhân, tính tiên phong gương mẫu của người xin vào Đảng, nên nhiều quần chúng tích cực tiêu biểu bị bỏ sót, chưa được kết nạp vào Đảng.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn của Đảng ủy cơ sở chưa thường xuyên, sâu sát.

2. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy

2.1. Việc quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết

Ngay sau khi có Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*Về nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh - bền vững, nhiệm kỳ 2015 - 2020*”, các Đảng ủy đã kịp thời cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết tới các chi bộ trực thuộc, các ban, ngành, đoàn thể và toàn thể đảng viên trong toàn Đảng bộ sát với tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; trong đó, nhấn mạnh tính biện chứng trong mối liên hệ hai nội dung đó là: Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên là tiền đề để xây dựng chi bộ vững mạnh, bền vững và ngược lại xây dựng chi bộ vững mạnh, bền vững là điều kiện cơ bản cho công tác nâng cao chất lượng phát triển đảng viên; đề ra những giải pháp, những chỉ tiêu cụ thể để triển khai thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện. Đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ở các chi bộ trực thuộc, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các chi bộ trực thuộc tiếp tục tuyên truyền, phổ biến rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị. Đồng thời, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng và xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh, bền vững.

Nhiều Đảng ủy đã đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch, kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc hàng năm; thường xuyên kiện toàn, củng cố và xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đồng thời, đã phân công Đảng ủy viên trực tiếp phụ trách theo dõi, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc triển khai thực hiện Nghị quyết nghiêm túc.

Song song với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy, các Đảng ủy đã tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05 -CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 10 -CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư “*Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”.

2.2. Kết quả đạt được

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ huyện đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên đã có những chuyển biến sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc kiện toàn,

nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trong sạch vững mạnh, bền vững. Cán bộ, đảng viên sau khi được học tập Nghị quyết đều thể hiện rõ nhận thức về thực trạng, những điểm mới, thời cơ, thách thức, mục tiêu, giải pháp và đề xuất các biện pháp cụ thể để việc triển khai thực hiện Nghị quyết, kết quả đạt được cụ thể như sau:

2.2.1. Về nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên

Bằng sự quan tâm chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên với nhiều chủ trương, biện pháp phù hợp và có hiệu quả, công tác phát triển đảng viên thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, toàn Đảng bộ huyện đã phát triển được 473 đảng viên (đạt 105% so với Nghị quyết đề ra) nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện lên 1.686 đảng viên, chiếm 3% tỷ lệ dân số trên toàn huyện (đạt 100% so với Nghị quyết). Cơ cấu đội ngũ đảng viên từng bước được xây dựng theo hướng tích cực, bảo đảm được sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; tỷ lệ đảng viên trong độ tuổi thanh niên, nữ, dân tộc thiểu số, tôn giáo đều tăng qua các năm và góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, ổn định an ninh chính trị của địa phương.

Công tác kết nạp đảng viên mới được các cấp ủy đảng quan tâm, chú trọng cả về chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt đã chú trọng đến chất lượng, động cơ phấn đấu vào Đảng của quần chúng; qua đó, chất lượng đảng viên mới kết nạp ngày càng được nâng lên. Trong đó, đã chú trọng đúng mức đến công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể ở thôn, lực lượng đoàn viên thanh niên, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên... Kết quả: đến nay, toàn huyện có 34/53 trưởng thôn là đảng viên đạt 61,2% (vượt 11,2 % so với Nghị quyết đề ra là 50%) và 29/53 đồng chí Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn là đảng viên đạt 54,7% (vượt 34,7 % so với Nghị quyết đề ra là 20%); tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ là 24,3% (đạt trên 100% so với Nghị quyết đề ra là 22%); tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên là 9,6% (đạt trên 100% so với Nghị quyết đề ra là 8%), hàng năm tỷ lệ đảng viên lên đường nhập ngũ đều đạt theo kế hoạch của tỉnh.

2.2.2. Kết quả xây dựng chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh - bền vững.

Song song với công tác nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, thời gian qua Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy đảng đã đặc biệt quan tâm đến công tác củng cố xây dựng chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở vững mạnh, bền vững.

Hiện nay, toàn huyện có 8 Đảng bộ xã, với 1.197 đảng viên và 109 chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã, trong đó:

+ Có 53 chi bộ thôn; 44/53 chi bộ thôn độc lập bền vững (đạt 83% so với Nghị quyết) đề ra và 36/53 chi bộ thôn có cấp ủy, 48/53 chi bộ có Phó Bí thư chi bộ.

- + Có 08 chi bộ Quân sự; 8/8 chi bộ Quân sự bền vững và có cấp ủy (đạt 100% so với Nghị quyết đề ra).
- + Có 32 chi bộ Trường học; 32/32 chi bộ Trường học bền vững, đạt 100%, 23/32 chi bộ Trường học có cấp ủy.
- + Có 08 chi bộ y tế; 5/8 chi bộ bền vững, đạt 62,5%.
- + Thành lập được 7/8 chi bộ Công an.
- + 01 chi bộ Thủy điện Đăk Mê (doanh nghiệp tư nhân).

(có biểu tổng kèm theo)

Việc nhất thể hóa chức danh Bí thư, phó Bí thư chi bộ thôn kiêm Trưởng, phó thôn hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn đã được một số Đảng ủy triển khai thực hiện. Đến nay, toàn huyện có 06/53 đồng chí Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, 10/53 đồng chí Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn. Qua đó, đã giúp nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ và phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ thôn lên cao hơn so với trước đây.

Cùng với đó các chi bộ đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng toàn diện, sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm, khắc phục hạn chế tối đa sự dàn trải, chung chung. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương được nhiều cấp ủy, tổ chức đảng vận dụng, triển khai thực hiện có hiệu quả và từng bước đi vào nề nếp. Nội dung sinh hoạt có nhiều đổi mới, đã chú trọng những vấn đề quan trọng để lãnh đạo, bảo đảm thiết thực, phù hợp với chủ trương, nghị quyết của cấp trên và sát với đặc điểm tình hình ở địa phương, đơn vị và từng loại hình chi bộ; tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt tại chi bộ ngày một cao, đặc biệt là ở các chi bộ thôn (đạt trên 90%), đảng viên trẻ tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng nghị quyết chi bộ (trên 50%); việc điều hành sinh hoạt chi bộ từng bước được bảo đảm đúng quy định theo hướng dân chủ và công khai; mối quan hệ giữa chi bộ với Ban nhân dân thôn được gắn kết chặt chẽ hơn.... Trong lãnh đạo đã tập trung ban hành các nghị quyết chuyên đề sát với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị và có khả năng vận dụng vào thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm mang lại những kết quả thiết thực, rõ nét. Trong đó, nhiều chi bộ thôn đã ban hành được nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội, các chi hội đoàn thể trên địa bàn thôn, xóm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến mọi mặt ở địa phương. Nghị quyết gắn với giải quyết các vấn đề trọng yếu trên địa bàn như: xây dựng nông thôn mới, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển ngành nghề, giảm hộ nghèo, giải phóng mặt bằng; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp trên vv.... Tỷ lệ tổ chức đảng đạt trong sạch, vững mạnh hàng năm tăng, không có tổ chức đảng yếu kém, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm cao, tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ giảm. Qua đó, có thể thấy được vai trò của chi bộ đã từng bước được nâng cao.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Ưu điểm nổi bật nhất là sự quan tâm sâu sát của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy đến công tác triển khai Nghị quyết ở cơ sở đến từng chi bộ thôn; từ năm 2017 đến nay, định kỳ hàng tháng Thường trực Huyện ủy đều xuống thăm và làm việc với 01 đến 02 chi bộ thôn để động viên, khích lệ và hỗ trợ một phần kinh phí để hoạt động *(đến nay đã trực tiếp về thăm và dự sinh hoạt với 100% các chi bộ thôn)*.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03 -NQ/HU, đã được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm, triển khai thực hiện nghiêm túc, với sự quyết tâm cao và đạt được những kết quả nhất định, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức cũng như hành động. Các Đảng ủy cơ sở đã xây dựng ban hành nhiều Nghị quyết chuyên đề về công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ sát với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện, nhiều Đảng ủy cơ sở khi triển khai Nghị quyết đã xác định là rất khó khăn nhưng với quyết tâm, quyết liệt, lãnh đạo sâu sát đã hoàn thành một số chỉ tiêu cơ bản đề ra *(đạt 100%)*; nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên; nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ đã có nhiều đổi mới, chuyển biến tích cực; tổ chức đảng từng bước được kiện toàn phù hợp với từng loại hình; công tác kết nạp đảng viên được quan tâm chú trọng, đặc biệt là nguồn kết nạp đảng viên ở các chi bộ thôn.

- Công tác xây dựng chi bộ, quản lý, nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên được chú trọng; các cấp ủy đảng đã quan tâm khích lệ đảng viên gương mẫu thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế của địa phương nhất là các chi bộ, đảng viên ở thôn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở được quan tâm chú trọng. Qua đó, trình độ, năng lực của các đồng chí Bí thư cấp ủy từng bước được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi trong việc lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị; phát huy được vai trò hạt nhân, đảm bảo tính lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội và sự nhiệt tình tham gia công tác, có trách nhiệm đối với chi bộ.

2. Khuyết điểm, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm đó là:

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng, đảng viên còn nhiều hạn chế, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác quản lý đảng viên của một số tổ chức cơ sở đảng chưa tốt. Việc duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tuy đã có những chuyển biến tích cực, nhưng chưa có nhiều đổi mới, nội

dung sinh hoạt vẫn còn nhàm chán, đơn điệu, tính phê bình và tự phê bình chưa cao; một số chi bộ vẫn chưa duy trì được nề nếp sinh hoạt chi bộ thường xuyên; tỷ lệ đảng viên bỏ sinh hoạt chi bộ dẫn đến phải xóa tên khỏi danh sách đảng viên ngày một tăng nhưng chưa có biện pháp khắc phục; từ năm 2016 đến nay, có 04 đảng viên xin ra khỏi đảng, xóa tên trong danh sách đảng viên là 17 đảng viên.

- Một số Đảng ủy xã chưa hoàn thành việc xây dựng chi bộ thôn bền vững nhưng lại không có giải pháp lộ trình cụ thể; việc thực hiện nhất thể hóa các chức danh Bí thư, Phó bí thư chi bộ kiêm Trưởng, Phó thôn hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn thực hiện còn chậm.

- Phương thức lãnh đạo, cách thức làm việc của cấp ủy và người đứng đầu ở nhiều chi bộ thôn còn thụ động, lúng túng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, nghị quyết đưa ra đúng, sát với tình hình thực tế nhưng chưa có phương pháp triển khai thực hiện hiệu quả hoặc thực hiện nửa vời, hình thức. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên tuy vượt số lượng so với Nghị quyết, nhưng đang có chiều hướng chững lại, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới ở các chi bộ thôn ít, thậm chí có nhiều chi bộ thôn nhiều năm không kết nạp được đảng viên mới; hiện nay, nhiều Trưởng, Phó thôn chưa là đảng viên, tỷ lệ đảng viên là cán bộ mặt trận, đoàn thể thôn còn thấp. Chất lượng, số lượng đảng viên chưa ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cơ sở thiếu thường xuyên; công tác quản lý đảng viên, nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên, phân công nhiệm vụ, đào tạo bồi dưỡng cho đảng viên cơ sở còn nhiều hạn chế. Cấp ủy cơ sở chưa thật sự sâu sát, có nơi buông lỏng quản lý; đảng ủy viên phụ trách các chi bộ tinh thần trách nhiệm chưa cao, dẫn tới thiếu sự chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn cho các chi bộ trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Việc xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị tổng kết của một số đơn vị còn sơ sài, chưa đánh giá đúng những thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân của đơn vị mình khi triển khai thực hiện Nghị quyết, có đơn vị tổ chức hội nghị còn lỏng lẻo, không báo cáo và không mời đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách địa bàn dự và chỉ đạo.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Trình độ dân trí thấp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn nên tư tưởng và nhận thức về Đảng còn hạn chế; bên cạnh đó, nhiều đoàn viên thanh niên sau khi tốt nghiệp cấp II, cấp III thì đi làm ăn xa, chủ yếu đi khỏi địa bàn huyện, tỉnh là

một xu hướng tốt tuy nhiên cũng ảnh hưởng đến dẫn công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên là người địa phương; nhiều nơi đảng viên bỏ sinh hoạt hoặc sinh hoạt chi bộ không đều do phải đi làm rẫy hoặc đi làm ăn xa. Một số quần chúng ưu tú có uy tín tham gia Trưởng, Phó các chi hội ở thôn lớn tuổi (*trên 50 tuổi*) không có nguyện vọng phát triển đảng.

- Một số thôn “*di dân tự do*” tới nhiều, nơi ở chưa ổn định, không đủ điều kiện đăng ký tạm trú, tạm vắng, dẫn đến việc thẩm tra, xác minh lý lịch gặp nhiều khó khăn, nhiều trường hợp không xác minh được.

- Chế độ chính sách đối với Bí thư chi bộ thôn chưa phù hợp với thực tế thực hiện nhiệm vụ của chi bộ (các chức danh kiêm nhiệm phụ cấp quá thấp) không bảo đảm sinh hoạt phí thực hiện nhiệm vụ của chi bộ; Phó bí thư và cấp ủy chi bộ không có chính sách hỗ trợ hoạt động nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cũng gặp nhiều khó khăn, nhiều đồng chí không thiết tha làm hoặc làm qua loa, đại khái nên kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao, vai trò vị trí của chi bộ chưa được phát huy.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số Đảng ủy trong chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết thiếu quyết liệt, chưa sâu sát cơ sở, chưa đề ra được những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, mặc dù có đủ điều kiện, cụ thể như: Việc nhất thể hóa các chức danh Bí thư, Phó bí thư chi bộ kiêm Trưởng, Phó thôn hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn; việc kết nạp đảng viên là cán bộ đoàn thể thôn nhiều chi bộ có nguồn nhưng lại chưa mạnh dạn, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện. Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên ở chi bộ không rõ ràng, cụ thể, thậm chí nhiều chi bộ còn bỏ sót đảng viên không được phân công nhiệm vụ.

- Một số cấp ủy chi bộ thôn chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và nhiệm vụ thường xuyên trong công tác công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ vững mạnh, bền vững. Vai trò của chi bộ đảng, đảng viên chưa được phát huy theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Đảng viên lo làm kinh tế, một phần nữa là do tâm lý không hứng thú, không tích cực, không thấy có lợi ích cụ thể về vật chất, chính trị nên lơ là, coi nhẹ, thiếu nhiệt huyết với việc sinh hoạt chi bộ.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở chưa phát huy tốt vai trò của mình trong việc phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng; các phong trào thi đua ở cơ sở, thôn chưa mạnh, chưa thường xuyên, chưa tạo được môi trường để giáo dục, bồi dưỡng và phát hiện quần chúng ưu tú để giới thiệu kết nạp đảng. Mặt khác, một số quần chúng bản thân phần đầu tốt, gia đình có lịch sử chính trị và

chính trị hiện nay tốt, nhưng trong quá trình hoàn thiện hồ sơ kết nạp vào Đảng thì vướng vì sinh con thứ ba trở lên.

4. Bài học kinh nghiệm

Thường xuyên đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, trong việc thực hiện công tác phát triển đảng viên và tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn trong công tác phát triển đảng viên của chi bộ trực thuộc. Nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ đối với tổ chức đoàn thể tạo điều kiện để đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào hoạt động xã hội, qua đó phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để giới thiệu cho chi bộ tạo nguồn phát triển đảng viên.

Tăng cường xây dựng, kiện toàn tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể quần chúng ở cơ sở. Phải thường xuyên chỉ đạo củng cố kiện toàn chi ủy đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, đồng chí Bí thư chi bộ phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên theo quy định; đồng thời, phải có nhiệt tình, tâm huyết, có kinh nghiệm nhất định về công tác xây dựng Đảng, được quần chúng và đảng viên trong cơ quan, đơn vị, địa phương tín nhiệm.

Đảng ủy cơ sở đảng bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ thường xuyên lãnh đạo duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt chi bộ định kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng, phát huy tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, trước hết là đồng chí Bí thư chi bộ trong việc tổ chức sinh hoạt, nâng cao ý thức cho đảng viên tự giác, gương mẫu tham gia sinh hoạt chi bộ đầy đủ.

Phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng gắn với phân công cụ thể cho từng đảng viên tạo động lực để đảng viên thể hiện chính kiến của mình, nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình. Sự công tâm, khách quan, chịu khó lắng nghe ý kiến và biết cách gợi mở những vấn đề cần thiết của đồng chí Bí thư chi bộ sẽ tạo động lực, khuyến khích đảng viên phát biểu, tranh luận, trình bày tâm tư, nguyện vọng cũng như những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong thời gian tới

1. Sau tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục ban hành Nghị quyết về *“Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ trực thuộc có cấp ủy”* gắn với Chỉ thị số 10 -CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư *“Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”*; Hướng dẫn số 12 -HD/BTCTW, ngày 08/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương *“Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”*, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Chỉ thị số 05 -CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Trong đó, hàng năm Đảng ủy cơ sở cần phải xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên, tập trung chỉ đạo và giao chỉ tiêu cụ thể cho từng chi bộ, quan tâm đến công tác bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới ở các chi bộ thôn, đặc biệt là các chi bộ thôn có dưới 5 đảng viên tại chỗ, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ các chi bộ có cấp ủy. Bên cạnh đó, tập trung kiện toàn tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể, quần chúng ở cơ sở phát triển, nhằm thông qua các phong trào hoạt động của đoàn thể để lựa chọn quần chúng ưu tú đưa vào nguồn bồi dưỡng kết nạp Đảng.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy dân chủ, tạo được không khí đoàn kết, thẳng thắn để các đảng viên thể hiện hết ý kiến của mình, trước khi biểu quyết chung của chi bộ. Từ dự kiến công việc đến phân công công tác cho đảng viên phải được phân tích kỹ lưỡng, có lý, có tình và phải được thảo luận một cách dân chủ. Những ý kiến xây dựng, thẳng thắn, trung thực phải được tôn trọng và động viên, khuyến khích, tiếp thu một cách cầu thị.

4. Cấp ủy kịp thời chấn chỉnh, phê phán những cá nhân vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, hoặc có ý kiến thiếu tính xây dựng, bảo thủ trong trao đổi, thảo luận. Chi ủy và đồng chí Bí thư chi bộ lắng nghe, tôn trọng mọi ý kiến của đảng viên, trả lời những chất vấn của đảng viên, tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên giám sát hoạt động của chi bộ, chi ủy.

5. Thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt với các chi bộ trực thuộc nắm bắt tình hình triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy, cấp ủy cấp trên, kịp thời chấn chỉnh để động viên, khuyến khích, giải đáp những kiến nghị, đề xuất của đảng viên, thường xuyên báo cáo cấp ủy cấp trên chỉ đạo kịp thời.

6. Tiếp tục thực hiện nhất thể hóa chức danh Bí thư, Phó bí thư chi bộ kiêm Trưởng, Phó thôn hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn; vận dụng, cụ thể hóa tiêu chí phải là đảng viên đối với Trưởng, Phó thôn để từng bước tạo nguồn, rèn luyện, giới thiệu thay thế những Trưởng thôn, Phó thôn không phấn đấu vào Đảng hoặc không thể kết nạp vào Đảng.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 11 tháng 01 năm 2021

BIỂU TỔNG HỢP
(Kèm theo Báo cáo số 36-BC/HU, ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Chi bộ	Tổng số	Số lượng đảng viên	Chi bộ có cấp ủy	Chi bộ bền vững	Bí thư chi bộ kiêm		Trưởng thôn là đảng viên	Trưởng ban công tác MT thôn DV	Ghi chú
						Trưởng thôn	Mặt trận thôn			
Năm 2016										
1.	Chi bộ thôn	52	486	15	21	02		19	11	
2.	Chi bộ trường học	33	274	14	23					
3.	Chi bộ Trạm y tế	08	40		03					
4.	Chi bộ Quân sự	08	74	06	06					
5.	Chi bộ thủy điện Đắk Mê	01	03							
Tổng cộng		102	877	35	53					
Năm 2020										
1.	Chi bộ thôn	53	621	36	44	06		10	34	29
2.	Chi bộ trường học	32	396	23	32					
3.	Chi bộ Trạm y tế	08	48		5					
4.	Chi bộ Quân sự	08	87	08	08					
5.	Chi bộ Công an	07	39		05					
6.	Chi bộ thủy điện Đắk Mê	01	04							
Tổng cộng		109	1197	67	94	06	10	34	29	